

Bản án số: 54/2019/HS-ST
Ngày 27-5-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SƠN DƯƠNG TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Long Thị Tuyết Mai.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thanh Hà.
2. Ông Hoàng Minh Cảnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ma Thị Vân Kiều - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương tham gia phiên tòa: Ông Phạm Tất Lợi - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 55/2019/TLST-HS, ngày 26/4/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2019/QĐXXST-HS, ngày 14/5/2019 đối với bị cáo:

Vũ Quang T, sinh ngày 14/4/1982 tại huyện S, tỉnh Tuyên Quang; nơi cư trú: Thôn N, xã H, huyện S, tỉnh Tuyên Quang; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 7/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Vũ Bá T1, sinh năm 1963 và bà Đinh Thị S, sinh năm 1965; có vợ Trần Thị M, sinh năm 1987 (đã ly hôn) và có 01 con, sinh năm 2011; tiền án: Không; tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/3/2019 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại Tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang (có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị Nguyệt - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Tuyên Quang (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 30 phút, ngày 16/3/2019, tại Ủy ban nhân dân thị trấn Sơn Dương, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang, Tổ công tác của Đội Cảnh sát điều tra về tội phạm ma túy Công an huyện Sơn Dương phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Vũ Quang T, sinh ngày 14/4/1982, trú tại thôn N, xã H, huyện S, tỉnh Tuyên Quang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vũ Quang T tự giác giao nộp 04 gói nhỏ được gói bằng giấy bạc màu vàng, bên trong đều chứa chất bột vón cục màu trắng ngà nghi là Hêrôin, để ở trong túi quần phía trước đang mặc cho tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy công an huyện Sơn Dương.

Tại Kết luận giám định số 249/GĐKTHS ngày 19/3/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang kết luận: Số chất bột vón cục màu trắng ngà trong 04 gói nhỏ thu giữ của Vũ Quang T ngày 16/3/2019 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroin (Hêrôin), số thứ tự 09 thuộc danh mục IA, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018; khối lượng 0,627g (Không phẩy sáu hai bảy gam).

Tại cơ quan điều tra Vũ Quang T khai nhận: Từng là người nghiện ma túy từ năm 2013 đến nay, T thường sử dụng Hêrôin bằng hình thức tiêm chích vào cơ thể. Xét nghiệm tìm chất ma túy trong cơ thể T ngày 16/3/2019, kết quả (+) dương tính là do ngày 15/3/2019 T sử dụng Hêrôin tại nhà mình ở thôn N, xã H, huyện S, tỉnh Tuyên Quang.

Quá trình điều tra xác định: Khoảng 11 giờ ngày 16/3/2019, Vũ Quang T một mình đi xe khách từ nhà đến khu vực bến xe khách thành phố Thái Nguyên mục đích để mua Hêrôin để sử dụng cho bản thân. Khi đến nơi, T gặp và mua của một người phụ nữ khoảng 40 tuổi (không rõ tên, địa chỉ) với số tiền 400.000đồng được 04 gói nhỏ gói bằng giấy bạc màu vàng bên trong đều chứa Hêrôin. Sau đó T cất 04 gói trên vào túi quần phía trước đang mặc và đi xe khách về. Khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, khi đi đến khu vực tổ dân phố Tân Bắc, thị trấn Sơn Dương, huyện Sơn Dương, T xuống xe và đi bộ ở ven đường thì bị Tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy công an huyện Sơn Dương phát hiện yêu cầu về trụ sở Ủy ban nhân dân thị trấn Sơn Dương làm việc và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Tại đây, T đã tự giác giao nộp số Hêrôin cất giấu trên người.

Tại bản cáo trạng số 58/CT-VKSSD, ngày 26/4/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương đã truy tố bị cáo Vũ Quang T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu và phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ mức án cho bị cáo.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương luận tội và tranh luận, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã truy tố nên giữ nguyên quyết định truy tố về tội danh, điều luật đã nêu trong bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Vũ Quang T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Vũ Quang T từ 15 đến 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam (16/3/2019).

Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử lý vật chứng, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự và tuyên quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với luận tội của Viện kiểm sát, đề nghị HĐXX xử bị cáo mức án nhẹ nhất.

Người bào chữa cho bị cáo có quan điểm: Nhất trí với tội danh, điều luật mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng mức án khởi điểm của khung hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về việc xem xét hành vi của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Vũ Quang T thừa nhận bị cáo có hành vi tàng trữ 0,627gam Hêrôin mục đích để sử dụng cho bản thân. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với kết luận giám định và toàn bộ các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ, do đó có đủ cơ sở xác định: Vào hồi 17 giờ 30 phút, ngày 16/3/2019 tại khu vực Tổ dân phố Tân Bắc, thị trấn Sơn Dương, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang, Vũ Quang T có hành vi tàng trữ trái phép 0,627g (Không phải sáu hai bảy gam) Hêrôin mục đích để sử dụng cho bản thân.

Hành vi của bị cáo Vũ Quang T đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương và gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Do vậy cần phải có mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo, đồng thời phòng ngừa tội phạm chung.

[2] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án tiền sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cần áp dụng khi quyết định hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã được phân tích ở trên, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[3] Về đề nghị của Kiểm sát viên đối với việc giải quyết vụ án: Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo T từ 15 đến 18 tháng tù là phù hợp với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội bị cáo gây ra.

[4] Về hình phạt bổ sung:

Quá trình điều tra xác định bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản có giá trị, nên không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[5] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:

Qua xem xét, nghiên cứu hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định: Quá trình điều tra và truy tố, xét xử, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và các văn bản pháp luật có liên quan. Khởi tố, điều tra, thu thập chứng cứ, truy tố đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp.

[6] Về vật chứng:

Quá trình điều tra cơ quan điều tra thu giữ 01 phong bì đã niêm phong có chữ ký của Vũ Quang T, thành phần niêm phong và có hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang ở các mép dán, bên trong có chứa ma túy (Hêrôin). Xét thấy đây là vật chứng của vụ án thuộc danh mục Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo bản án: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[8] Các vấn đề khác:

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Vũ Quang T, Trưởng Công an huyện Sơn Dương đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 12/QĐ-XPVPHC ngày 11/4/2019 bằng hình thức phạt tiền; đối với người phụ nữ đã bán Hêrôin cho Vũ Quang T do không xác định được họ tên, địa chỉ cụ thể, Cơ quan điều tra không có căn cứ điều tra, xử lý. Do vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Vũ Quang T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Vũ Quang T **01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam (16/3/2019).

2. Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch tiêu hủy 01 phong bì đã niêm phong có chữ ký của Vũ Quang T, thành phần niêm phong và có hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang ở các mép dán, bên trong có chứa ma túy (Hêrôin).

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/5/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sơn Dương và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sơn Dương).

3. Căn cứ Điều 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

- Bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- Trại tạm giam công an tỉnh Tuyên quang;
- VKSND huyện Sơn Dương;
- Công an huyện Sơn Dương;
- Chi cục THADS huyện Sơn Dương;
- UBND xã H;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Long Thị Tuyết Mai